

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN CHUNG TOÀN HỌC VIỆN XH91061: KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN (POLITICAL ECONOMY OF MARXISM AND LENINISM)

I. Thông tin về học phần

- Học kì: 3
- Tín chỉ: **Tổng số tín chỉ 02 (Lý thuyết 2 – Thực hành 0)**
- Giờ học tập:

Hoạt động học tập	Giờ chuẩn (tiết)	Giờ thực tế (tiết)
Học lý thuyết trên lớp	28	28
Kiểm tra đánh giá	2	2
Giờ tự học	-	70
Tổng số tiết	30	100

- Đơn vị phụ trách:
 - Bộ môn: Kinh tế chính trị - Chủ nghĩa xã hội khoa học
 - Khoa: Khoa học xã hội
- Học phần thuộc khối kiến thức: Đại cương
- Học phần học song hành: không
- Học phần tiên quyết: không
- Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh ☐ Tiếng Việt ☒
- **II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO), mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

2.1. Các chuẩn đầu ra và chỉ báo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PI) mà học phần đóng góp

Bảng 1. Mức độ đóng góp của học phần cho chuẩn đầu ra của CTĐT

Chuẩn đầu ra của CTĐT	Chỉ báo chuẩn đầu ra của CTĐT	Mức độ đóng góp của học phần cho chuẩn đầu ra của CTĐT
<i>Kiến thức chung</i>		

Chuẩn đầu ra của CTĐT	Chỉ báo chuẩn đầu ra của CTĐT	Mức độ đóng góp của học phần cho chuẩn đầu ra của CTĐT
Áp dụng kiến thức khoa học tự nhiên, kinh tế - chính trị - xã hội, pháp luật, sinh thái, môi trường và sự hiểu biết các vấn đề đương đại trong lĩnh vực chuyên môn	- Áp dụng kiến thức kinh tế - chính trị - xã hội, pháp luật trong lĩnh vực chuyên môn	P
Kỹ năng chung		
Giao tiếp đa phương tiện, đa văn hóa, sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin, công nghệ số và ngoại ngữ trong lĩnh vực chuyên môn	- Ứng xử phù hợp với các bên có liên quan trong môi trường làm việc chuyên nghiệp đa văn hóa, đa ngôn ngữ.	I
Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
Thể hiện ý thức học tập suốt đời, tinh thần khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo.	- Thể hiện thói quen tự học, tự nghiên cứu, nâng cao trình độ chuyên môn.	I

2.2. Mục tiêu của học phần

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản của Kinh tế chính trị Mác – Lênin, từ đó có cơ sở lý luận khoa học phân tích, đánh giá được các vấn đề kinh tế nảy sinh trong nền kinh tế thị trường Việt Nam và thế giới hiện nay.

2.3. Chuẩn đầu ra và chỉ báo chuẩn đầu ra học phần (CI)

Bảng 2. Chuẩn đầu ra và chỉ báo chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra của học phần	Chỉ báo chuẩn đầu ra học phần	Chỉ báo chuẩn đầu ra của CTĐT
Kiến thức chung		
CLO1. Trình bày được những nội dung kiến thức cơ bản của Kinh tế chính trị Mác – Lênin	CI 1.1. Trình bày được hai thuộc tính của hàng hóa, các nhân tố ảnh hưởng đến lượng giá trị của hàng hóa và quy luật giá trị trong nền kinh tế thị trường.	
	CI 1.2. Trình bày được các phương pháp sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa.	

Chuẩn đầu ra của học phần	Chỉ báo chuẩn đầu ra học phần	Chỉ báo chuẩn đầu ra của CTĐT
	CI 1.3. Trình bày được đặc điểm của độc quyền trong kinh tế	Áp dụng kiến thức kinh tế - chính trị - xã hội, pháp luật trong lĩnh vực chuyên môn.
	CI 1.4. Trình bày được các biểu hiện của độc quyền nhà nước	
CLO2. Trình bày được những nội dung kiến thức cơ bản của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay.	CI 2.1. Trình bày được tính tất yếu khách quan và đặc trưng của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam	
	CI2.2. Trình bày được bản chất của lợi ích kinh tế và quan hệ lợi ích kinh tế giữa người lao và sử dụng lao động hiện nay	
	CI 2.3. Trình bày được tính tất yếu khách quan và nội dung hoàn thiện thể chế trong kinh tế thị trường	
Kỹ năng chung		
CLO3. Vận dụng kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm để trao đổi, thảo luận các vấn đề kinh tế mà giảng viên đặt ra trong buổi học trên lớp với cách ứng xử phù hợp trong môi trường giáo dục.	CI 3.1. Trao đổi ý kiến phù hợp với giảng viên và người học các vấn đề kinh tế, xã hội giảng viên đặt ra trong giờ học.	Ứng xử phù hợp với các bên có liên quan trong môi trường làm việc chuyên nghiệp đa văn hóa, đa ngôn ngữ.
	CI 3.2. Nhận thức đúng đắn các các vấn đề kinh tế, xã hội nảy sinh trong đời sống xã hội.	
Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
CLO4. Tự học tập, tích lũy kiến thức bổ sung kiến thức khoa học kinh tế chính trị và trách nhiệm xã hội phù hợp trong việc phân biệt các vấn đề kinh tế nảy sinh.	CI 4.1. Tự học, nghiên cứu những nội dung kiến thức các chương, phần và các vấn đề kinh tế xã hội giảng viên giao trong thực hiện nhiệm vụ học phần.	Thể hiện thói quen tự học, tự nghiên cứu, nâng cao trình độ chuyên môn.

Chuẩn đầu ra của học phần	Chỉ báo chuẩn đầu ra học phần	Chỉ báo chuẩn đầu ra của CTĐT
	CI 4.2. Thể hiện thái độ tôn trọng sự khác biệt trong trình bày quan điểm, đánh giá nhận định các vấn đề kinh tế đặt ra của giảng viên và người học.	

III. Nội dung tóm tắt của học phần

XH91061- Kinh tế chính trị Mác – Lênin - Political Economy of Marxism And Leninism (Tổng số tín chỉ: 2 - Lý thuyết: 2 - Thực hành: 0 - Giờ tự học: 70). Học phần này gồm các nội dung: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin; Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể; Giá trị thặng dư; Cạnh tranh và độc quyền; Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hoá và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.

IV. Phương pháp giảng dạy và học tập

4.1. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết trình
- Đàm thoại gợi mở
- Phát vấn

4.2. Phương pháp học tập

- Nghe giảng
- Nghiên cứu tài liệu
- Trả lời câu hỏi, trao đổi, thảo luận.

V. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham dự $\geq 75\%$ số tiết học phần
- Chuẩn bị cho bài giảng: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải đọc tài liệu trước mỗi buổi học.
- Thi giữa kỳ và cuối kỳ: Tham dự đầy đủ theo quy định.
- Tuân thủ đạo đức học thuật: Không sao chép, gian lận.

VI. Phương pháp đánh giá

6.1. Thang điểm: 10

6.2. Phương pháp đánh giá

Bảng 3. Kế hoạch đánh giá và trọng số điểm

Hoạt động đánh giá	Chuẩn đầu ra của học phần được đánh giá	Chỉ báo chuẩn đầu ra học phần được đánh giá	Điểm số của hoạt động đánh giá phân bổ cho từng Chỉ báo chuẩn đầu ra học phần được đánh giá	Trọng số của chỉ báo chuẩn đầu ra học phần trên điểm toàn phần (%)	Trọng số của hoạt động đánh giá (%)	Thời gian/Tuần học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (4)*(6)/10	(6)	(7)
Đánh giá chuyên cần					10	
Tham dự lớp và	CLO 1		5	5	10	Tuần

Hoạt động đánh giá	Chuẩn đầu ra của học phần được đánh giá	Chỉ báo chuẩn đầu ra học phần được đánh giá	Điểm số của hoạt động đánh giá phân bổ cho từng Chỉ báo chuẩn đầu ra học phần được đánh giá	Trọng số của chỉ báo chuẩn đầu ra học phần trên điểm toàn phần (%)	Trọng số của hoạt động đánh giá (%)	Thời gian/ Tuần học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (4)*(6)/10	(6)	(7)
tham gia các hoạt động học tập, trao đổi trên lớp		CI 1.1				1-6
	CLO2	CI 2.1	5	5		
Đánh giá thường xuyên					30	
Kiểm tra giữa kì	CLO1	CI 1.1	3	9	30	Tuần 4
		CI 1.2	3	9		
		CI 1.3	3	9		
	CLO2	CI 2.1	1	3		
Đánh giá cuối kì					60	
Thi kết thúc học phần	CLO1	CI 1.1	1	9	60	Lịch thi học viện
		CI 1.2	2	8		
		CI 1.3	1	9		
		CI 1.4	2	8		
	CLO 2	CI 2.1	1	9		
		CI 2.2	2	9		
		CI 2.3	1	8		
Tổng			10	100%	100%	

6.3. Rubric dùng cho các hoạt động đánh giá định tính

Rubric 1. Đánh giá chuyên cần

Chỉ báo chuẩn đầu ra học phần được đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Hệ số của tiêu chí đánh giá	Thang đánh giá cho điểm			
			Tốt 8.5 – 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
CI 1.1	Tham dự lớp	50%	Tham gia đầy đủ	Có tham gia nhưng chưa chủ động	Ít tham gia	Không tham gia / gây ảnh hưởng

CI 2.1	Thực hiện nhiệm vụ học tập	50%	Chủ động, tích cực, hợp tác tốt chuẩn bị bài kỹ, đúng hạn	Vắng ≤ 10%, chuẩn bị tương đối đầy đủ	Vắng 10–30%, chuẩn bị chưa đều	Vắng >30%, không chuẩn bị
--------	----------------------------	-----	---	---------------------------------------	--------------------------------	---------------------------

VII. Giáo trình/tài liệu tham khảo

7.1. Giáo trình/Bài giảng

+ Bộ giáo dục và đào tạo, 2025, Giáo trình kinh tế chính trị Mác – Lênin, NXB Chính trị quốc gia sự thật

7.2. Tài liệu tham khảo

- + Bộ giáo dục và đào tạo, 2021, Giáo trình Triết học Mác – Lênin, NXB Chính trị quốc gia sự thật
 + Nguyễn Ngọc Diệp và Lê Kim Thanh (đồng chủ biên), 2015, Lịch sử các học thuyết kinh tế, NXB Đại học Nông Nghiệp.
 + Ha-Joo-Chang, 2018, Cẩm nang kinh tế học, NXB Đại học kinh tế quốc dân.

VIII. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	Phương pháp giảng dạy	Phương pháp đánh giá	Chuẩn đầu ra của học phần được đánh giá
1	Chương 1: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin			
	CĐR bài học (LLO) của chương 1: LLO1.1: Trình bày Đối tượng nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác – Lênin LLO1.2: Trình bày phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác – Lênin LLO1.3: Trình bày phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác – Lênin LLO4 1.4 Trình bày chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin	- Thuyết trình - Đàm thoại gợi mở - Phát vấn	Chuyên cần; kiểm tra giữa kỳ, thi kết thúc học phần	CLO1, CLO3,
	A/ Các nội dung chính trên lớp: (3 tiết) 1.1 Khái quát sự hình thành và phát triển của kinh tế chính trị Mác – Lênin 1.2 Đối tượng và phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác – Lênin 1.2.1 Đối tượng nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác – Lênin	- Thuyết trình - Đàm thoại gợi mở - Phát vấn		CLO1, CLO3

Tuần	Nội dung	Phương pháp giảng dạy	Phương pháp đánh giá	Chuẩn đầu ra của học phần được đánh giá
	1.2.2 Phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác – Lênin. 1.3 Chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin 1.3.1 Chức năng nhận thức 1.3.2 Chức năng thực tiễn 1.3.3 Chức năng tư tưởng 1.3.4 Chức năng phương pháp luận			
	Nội dung seminar/thảo luận/Project/sử dụng hệ thống VNUA-LMS:			
	Nội dung tự học: (10 tiết) - Tìm hiểu sự hình thành và phát triển của kinh tế chính trị Mác – Lênin - Một số phương pháp nghiên cứu			CLO4
1-2	Chương 2: Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường			
	CĐR bài học của chương 2: LLO2.1: Trình bày điều kiện ra đời của sản xuất hàng hóa LLO2.2: Trình bày hai thuộc tính của hàng hóa LLO2.3: Trình bày bản chất và các chức năng của tiền tệ . LLO2.4: Trình bày vai trò của các chủ thể tham gia thị trường	- Thuyết trình - Đàm thoại gợi mở - Phát vấn	Chuyên cần; kiểm tra giữa kỳ, thi kết thúc học phần	CLO1, CLO3,
	Nội dung giảng dạy lý thuyết: (5 tiết) 2.1 Lý luận của C. Mác về sản xuất hàng hóa và hàng hóa 2.1.1 Sản xuất hàng hóa 2.1.2 Hàng hóa 2.1.3 Tiền 2.1.4 Dịch vụ và một số hàng hóa đặc biệt	- Thuyết trình - Đàm thoại gợi mở - Phát vấn		CLO1, CLO3,

Tuần	Nội dung	Phương pháp giảng dạy	Phương pháp đánh giá	Chuẩn đầu ra của học phần được đánh giá
	2.2 Thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường 2.2.1 Thị trường 2.2.2 Vai trò của một số chủ thể chính tham gia thị trường			
	Nội dung seminar/thảo luận/Project/sử dụng hệ thống VNUA-LMS:			
	Nội dung tự học: (15 tiết) 1 Hàng hóa 2. Tiền tệ 3. Thị trường			CLO4
	Chương 3: Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường			
3	CĐR bài học của chương 3: LLO3.1: Trình bày khái niệm Quản lý dưới góc độ xã hội học kinh tế LLO3.2: Phân tích các cách tiếp cận quản lý dưới góc độ xã hội học kinh tế LLO3.3: Phân tích cấu trúc chức năng của hành động quản lý. LLO3.4: Phân tích các vấn đề quản lý kinh tế thị trường	- Thuyết trình - Đàm thoại gợi mở - Phát vấn	Chuyên cần; kiểm tra giữa kỳ, thi kết thúc học phần	CLO1, CLO3
	A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (7 tiết) 3.1 Lý luận của C. Mác về giá trị thặng dư 3.1.1 Nguồn gốc của giá trị thặng dư 3.1.2 Bản chất của giá trị thặng dư 3.1.3 Các phương pháp sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa 3.2 Tích lũy tư bản 3.3 Các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư	- Thuyết trình - Đàm thoại gợi mở - Phát vấn		CLO1, CLO3

Tuần	Nội dung	Phương pháp giảng dạy	Phương pháp đánh giá	Chuẩn đầu ra của học phần được đánh giá
	trong nền kinh tế thị trường 3.3.1 Lợi nhuận 3.3.2 Lợi tức 3.3.3 Địa tô			
	Nội dung seminar/thảo luận/Project/sử dụng hệ thống VNUA-LMS:			
	Nội dung tự học: (15 tiết) 1 Tích lũy tư bản 2 . Địa tô 3. Ôn tập lại các vấn đề giảng viên đã trình bày trên lớp			CLO4
3- 4	Chương 4: Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường			
	CĐR bài học của chương 4: LLO4.1: Trình bày nguyên nhân ra đời của độc quyền LLO4.2: Trình bày mối quan hệ cạnh tranh và độc quyền LLO4.3: Trình bày Đặc điểm xuất khẩu tư bản LLO4.4: Trình bày những biểu hiện chủ yếu của độc quyền nhà nước	- Thuyết trình - Đàm thoại gợi mở - Phát vấn	Chuyên cần; kiểm tra giữa kỳ, thi kết thúc học phần	CLO1, CLO2, CLO3
	Nội dung giảng dạy lý thuyết: (5 tiết) 4.1 Quan hệ giữa cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường 4.2 Độc quyền và độc quyền nhà nước trong nền kinh tế thị trường 4.2.1 Lý luận của Lênin về độc quyền trong chủ nghĩa tư bản 4.2.2 Lý luận của Lênin về độc quyền nhà nước trong chủ nghĩa tư bản	- Thuyết trình - Đàm thoại gợi mở - Phát vấn		CLO1, CLO2, CLO3
	Nội dung seminar/thảo luận/Project/sử dụng hệ thống VNUA-LMS:			

Tuần	Nội dung	Phương pháp giảng dạy	Phương pháp đánh giá	Chuẩn đầu ra của học phần được đánh giá
	Nội dung tự học: (10 tiết) 1. Tác động cạnh tranh 2. Các đặc điểm của độc quyền 3. Những biểu hiện chủ yếu của độc quyền nhà nước Ôn tập lại các vấn đề giảng viên đã trình bày trên lớp.			CLO4
5	Chương 5: Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam			
	CĐR bài học của chương 5: LLO5.1: Trình bày Tính tất yếu khách quan của việc phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam LLO5.2: Trình bày đặc trưng của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam LLO5.3: Trình bày các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam	- Thuyết trình - Đàm thoại gợi mở - Phát vấn	Chuyên cần; kiểm tra giữa kỳ, thi kết thúc học phần	CLO1, CLO2, CLO3
	Nội dung giảng dạy lý thuyết: (4 tiết) 5.1 Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 5.1.1 Khái niệm kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 5.1.2 Tính tất yếu khách quan của việc phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 5.1.3 Đặc trưng của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 5.2 Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 5.2.1 Sự cần thiết phải hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 5.2.2 Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định	- Thuyết trình - Đàm thoại gợi mở - Phát vấn		CLO1, CLO2, CLO3

Tuần	Nội dung	Phương pháp giảng dạy	Phương pháp đánh giá	Chuẩn đầu ra của học phần được đánh giá
	hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trên một số khía cạnh chủ yếu 5.3 Các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam 5.3.1 Lợi ích kinh tế và quan hệ lợi ích kinh tế 5.3.2 Vai trò nhà nước trong đảm bảo hài hòa các quan hệ lợi ích			
	Nội dung seminar/thảo luận/Project/sử dụng hệ thống VNUA-LMS:			
	Nội dung tự học: (10 tiết) 1. Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. 2. Các mối quan hệ lợi ích kinh tế căn bản trong kinh tế thị trường. Ôn tập lại các vấn đề giảng viên đã trình bày trên lớp và làm bài tập			CLO4
6	Chương 6: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hoá và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam			
	CĐR bài học của chương 5: LLO5.1: Trình bày Tính tất yếu khách quan của việc phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam LLO5.2: Trình bày đặc trưng của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam LLO5.3: Trình bày các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam	- Thuyết trình - Đàm thoại gợi mở - Phát vấn	Chuyên cần; kiểm tra giữa kỳ, thi kết thúc học phần	CLO1, CLO2, CLO3
	Nội dung giảng dạy lý thuyết: (4 tiết) 6.1 Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam 6.1.2 Tính tất yếu khách quan và nội dung của công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam 6.1.3 Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ 4 6.2 Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam	- Thuyết trình - Đàm thoại gợi mở - Phát vấn		CLO1, CLO2, CLO3

Tuần	Nội dung	Phương pháp giảng dạy	Phương pháp đánh giá	Chuẩn đầu ra của học phần được đánh giá
	6.2.1 Khái niệm và các hình thức hội nhập kinh tế quốc tế 6.2.3 Phương hướng nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế trong phát triển của Việt Nam			
	Nội dung seminar/thảo luận/Project/sử dụng hệ thống VNUA-LMS:			
	Nội dung tự học: (10.tiết) 1. Cách mạng công nghiệp và công nghiệp hóa 2. Tác động của hội nhập kinh tế quốc tế đến phát triển của Việt Nam Ôn tập lại các vấn đề giảng viên đã trình bày trên lớp			CLO4

IX. Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ dạy và học học phần

- Phòng học: Thông thoáng, có đủ bàn ghế; Hệ thống âm thanh, ánh sáng và quạt hoạt động tốt;
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu hoạt động tốt, bảng viết.
- Hệ thống VNUA-LMS: Máy tính, hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối mạng Internet với băng thông đáp ứng nhu cầu người dùng, không dễ xảy ra nghẽn mạng hay quá tải. Phòng học trực tuyến đầy đủ ánh sáng, cách âm tốt, thông thoáng, ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

TRƯỞNG BỘ MÔN

(Ký và ghi rõ họ tên)



ThS. Lê Thị Kim Thanh

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

GIẢNG VIÊN PHỤ TRÁCH HỌC PHẦN

(Ký và ghi rõ họ tên)



ThS. Lê Thị Kim Thanh

TRƯỞNG KHOA

(Ký và ghi rõ họ tên)



TS. Trần Lê Thanh

PHỤ LỤC
THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN
Giảng viên phụ trách học phần

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Lê Thị Kim Thanh	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Phòng 306 – Tòa nhà Thể chế và chính sách - Học viện Nông nghiệp Việt Nam.	Điện thoại liên hệ: 0987772465
Email: ltkthanh@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi
Cách liên lạc với giảng viên: Qua email.	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Lê Thị Xuân	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Phòng 306 – Tòa nhà Thể chế và chính sách - Học viện Nông nghiệp Việt Nam.	Điện thoại liên hệ: 0981853368
Email: lexuanhn@gmail.com	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi
Cách liên lạc với giảng viên: Qua email.	

CÁC LẦN CẢI TIẾN

(Đề cương được cải tiến hàng năm theo qui định của Học Viện)

Cập nhật năm 2022:

Cập nhật tài liệu học tập và bổ sung phương pháp giảng dạy trực tuyến

Cập nhật năm 2023

Chỉnh sửa lại đề cương học phần theo chỉnh sửa lớn CTĐT (hiệu chỉnh CĐR, sự đóng góp của học phần vào CĐR)

Cập nhật năm 2024

Chỉnh sửa lại đề cương học phần theo chỉnh sửa lớn CTĐT

Cập nhật năm 2025:

Cập nhật tài liệu học tập

Cập nhật năm 2026:

- 1. Hiệu chỉnh, cập nhật lại CTĐT và CĐR*
- 2. Rà soát, bổ sung danh mục tài liệu tham khảo*
- 3. Rà soát, cập nhật nội dung nội dung bài giảng đáp ứng với mô hình chính quyền 2 cấp*